

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HS-PT

Ngày: 14- 3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Sơn.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thúy Quỳnh

Ông Trần Văn Lam

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Bích Thủy – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn TH - Kiểm sát viên.

Ngày 14/3/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 232/2022/TLPT - HS ngày 31 tháng 10 năm 2022, do có kháng cáo của bị cáo Trần Quốc T. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 236/2022/QĐXXPT-HS ngày 28/12/2022; Quyết định hoãn phiên tòa ngày 16/01/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 14/02/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Quốc T**, tên gọi khác: Không; giới tính: N; sinh năm 1972 tại huyện TC, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn Minh Tân, xã VL, huyện TC, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Trần Thúc Lan, sinh năm 1931 và bà Phạm Thị Tịnh, sinh năm 1934; anh, chị, em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ 04; có vợ: Nguyễn Thị Nga, sinh năm 1973 và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/6/2014 bị Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Nghệ An xử phạt 27 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 tháng về tội “ Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án Hình sự sơ thẩm số 72/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Nghệ An, và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 08/01/2022 trước cổng nhà Trần Văn Q, sinh năm 1969 ở thôn 2, xã TH, huyện TC, tỉnh Nghệ An xảy ra mâu thuẫn và dẫn đến đánh nhau giữa hai nhóm thanh niên đến từ hai xã VL và Thanh Long, huyện TC. Tại hiện trường nhóm đối tượng tham gia đánh nhau đã bỏ trốn hết chỉ còn lại Trần Quốc T bị thương tích ở hai tay, hai chân và vùng đầu. Tiến hành kiểm tra trong người Trần Quốc T, lực lượng Công an xã TH, huyện TC đã phát hiện và thu giữ 01 khẩu súng ngắn. Do T bị thương tích nên Công an xã TH và gia đình đã đưa Trần Quốc T đi sơ cứu tại Trạm y tế xã TH và chuyển tuyến cấp cứu, điều trị. Kiểm tra tại hiện trường, Công an xã TH phát hiện và thu giữ thêm 01 ống tuýp sắt và 01 con dao nhọn là hung khí mà hai nhóm thanh niên đánh nhau. Quá trình điều tra chứng minh được như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 08/01/2022 Trần Quốc T rủ Trần Văn M, sinh năm 1982, trú tại xóm Long Biên, xã Thanh Long, huyện TC, tỉnh Nghệ An; Nguyễn Tùng L1, sinh năm 1991, trú tại: Thôn Minh Tân, xã VL, huyện TC, tỉnh Nghệ An và Nguyễn Văn L, sinh năm 2002, trú tại: Xóm Trường Sơn, xã Thanh Mai, huyện TC, tỉnh Nghệ An đi đến nhà Vương Đình N, sinh năm 1983, trú tại: Thôn 3, xã TH, huyện TC, tỉnh Nghệ An để giải quyết công việc. Cả bốn người trên đi xuống nhà Vương Đình N bằng xe ô tô màu trắng. Do trước đó Vương Đình N có mâu thuẫn với gia đình anh Trần Văn Q, sinh năm 1969 ở thôn 2, xã TH, huyện TC, tỉnh Nghệ An nên khi cả nhóm của Trần Quốc T đi xe ô tô đến gặp N thì N đang đứng trước cổng nhà Trần Văn Q và chỉ tay vào nhà Q nói “Qua đập thẳng ni đạ” (Ý nói đi sang đánh Q) và nói “Bắn chết cả nhà hấn đi”. Lúc này Trần Văn Q, Trần Văn N1 là con trai của Trần Văn Q, Nguyễn Đình N1 và Nguyễn Đình S đang ở trong nhà Trần Văn Q. Thấy vậy chị Phạm Thị T1, sinh năm 1972 là vợ của Trần Văn Q nói với Q, N1, N1, S là “Thằng N kéo quân đến đập” nên Q, N1, N1 và S lấy một số đồ vật làm hung khí. Sau khi Vương Đình N cùng T, M, L1 và L đi đến trước nhà Trần Văn Q, N la hét chửi bới gia đình Q, hai bên chửi nhau một lúc thì xảy ra xô xát, đánh nhau tại khu vực đường trước nhà Trần Văn Q. Lúc này chị Phạm Thị T1 thấy Trần Quốc T dùng tay trái lấy súng trong túi quần trái ra nên chị T1 chạy vào gọi điện thoại báo cho Công an xã TH, còn Trần Văn Q dùng cán xẻng làm bằng tuýp sắt dài 100cm, đường kính 0,2cm đuổi đánh Trần Văn M nên M bỏ chạy về nhà. Trần Văn Q quay lại thấy Trần Quốc T đang đứng ở khu vực mép đường, đối diện quán tạp hóa nhà Q, thấy T dùng tay đút vào túi quần bên trái như rút 01 vật gì giống súng nhưng chưa kịp rút ra thì Trần Văn Q đã dùng tuýp sắt đánh vào tay

trái Trần Quốc T và đánh liên tiếp vào các phần khác trên cơ thể của T. Nguyễn Đình N1, Trần Văn N1 thấy Trần văn Q đang đánh Trần Quốc T nên đã đến giúp Q đánh T làm cho T bị thương tích và nằm ở mương nước trước quán tạp hóa của nhà Trần Văn Q.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã TH có mặt tại hiện trường để giải quyết vụ việc và ổn định tình hình. Tại hiện trường Công an xã TH phát hiện Trần Quốc T đang bị thương tích và ngồi ở trước cửa quán nhà Trần Văn Q, một số người dân nói với Công an là T có súng nên Công an xã TH tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi quần bên trái của Trần Quốc T có 01 (một) khẩu súng ngắn màu đen và trong hộp tiếp đạn có 03 viên đạn. Do Trần Quốc T đang bị thương tích nên Công an xã TH và người dân đã đưa T đi cấp cứu và T được điều trị tại Bệnh viện Việt Đức, thành phố Hà Nội. Sau đó Công an xã TH lập biên bản sự việc và niêm phong vật chứng.

Quá trình điều tra Trần Quốc T khai nhận, khẩu súng mà cơ quan Công an thu giữ trong túi quần bên trái của T, là do T nhặt được ở mương nước khu vực trước nhà Trần Văn Q.

Cơ quan điều tra đã gửi văn bản tra cứu khẩu súng và đạn tại các đơn vị quản lý của Bộ công an và Bộ quốc phòng, đã xác định các đơn vị này không quản lý, cấp phép, sử dụng hay bị mất mát, thất lạc. Do chỉ có một lời khai của T về việc nhặt được khẩu súng nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác định được nguồn gốc khẩu súng và đạn.

Tại Kết luận giám định số 03 ngày 17/01/2022 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Khẩu súng ngắn trên thân súng có các ký hiệu ZORAKI MOD 914-TD AUTO, ZRCWI02, 2011-03666 thu giữ của Trần Quốc T gửi đến giám định là súng ZORAKI MOD 914 bắn đạn cỡ 9x18mm - thuộc vũ khí quân dụng. Hiện tại súng còn sử dụng để bắn được.

- 03 (ba) viên đạn thu giữ của Trần Quốc T gửi đến giám định là đạn cỡ 9x18mm - thuộc vũ khí quân dụng. Loại đạn này thường sử dụng cho súng như: K59,... và khẩu súng gửi đến giám định trên.

Về vật chứng: 01 (một) khẩu súng ngắn kim loại màu đen, bề mặt thân súng có dòng chữ: ZORAKI MOD 914-TD AUTO. ZRC WIO2. 2011-03666, 03 (ba) viên đạn (đã sử dụng giám định 01 viên, còn lại 02 viên đạn) hiện đang được quản lý tại kho K 70 Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An.

Với nội dung trên bản án sơ thẩm số 72/2022/HS-ST ngày 27/9/2022 của Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”

Xử phạt: Trần Quốc T 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định xử lý vật chứng, tiền án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10/10/2022 bị cáo Trần Quốc T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, nội dung kháng cáo của bị cáo có quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của Trần Quốc T nộp trong hạn luật định, có nội dung phù hợp với quy định của pháp luật. Tòa án đã thụ lý và đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của Trần Quốc T. Sửa bản án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung: Theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã có căn cứ kết luận:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 08/01/2022, Công an xã TH, huyện TC, tỉnh Nghệ An kiểm tra hiện trường vụ án “Cố ý gây thương tích” xảy ra tại Thôn 2, xã TH, huyện TC, tỉnh Nghệ An giữa hai nhóm thanh niên xã VL và xã Thanh Long, huyện TC thì phát hiện Trần Quốc T cất giấu trong túi quần bên trái 01 (Một) khẩu súng ZORAKI MOD 914 bắn cỡ đạn 9x18mm và 03 (Ba) viên đạn cỡ 9x18mm thuộc vũ khí quân dụng. Với hành vi nêu trên bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Trần Quốc T 07 (Bảy) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Quốc T

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân ngày 12/6/2014 bị Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Nghệ An xử phạt 27 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng” đã được xóa án tích. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có công tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm

trong việc phát hiện tội phạm đối với vụ án “Cướp tài sản” xảy ra tại xã VL, huyện TC và được Cơ quan cảnh sát điều tra Công huyện TC xác nhận bằng văn bản; bố, mẹ đẻ bị cáo là người có công với nước được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến hạng nhất, hạng nhì đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do đó Bản án sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án 07 tháng tù là đủ nghiêm. Nhưng xét:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã xuất trình giấy xác nhận của Điện lực huyện TC xác nhận đã có công chữa cháy trạm điện số 2 Thanh Minh, huyện TC, tỉnh Nghệ An. Giấy khen Trần Quốc T của UBND xã VL đã có thành tích xuất sắc trong phong T10 xây dựng nông thôn mới. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự chưa được xem xét. Xét bị cáo trong quá trình sinh hoạt tại địa phương đã chấp hành các quy định, tham gia các phong T10 thiện nguyện, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó chưa cần thiết phải cách ly bị cáo mà cải biện pháp thi hành án, giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục là phù hợp.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc T. Sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

2. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”;

Xử phạt: Trần Quốc T 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 14 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Quốc T cho Ủy ban nhân dân xã VL, huyện TC, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N1 vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

3. Về án phí: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Quốc T không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện TC;
- VKSND huyện TC;
- Công an huyện TC;
- Chi Cục THADS H. TC;
- Bị cáo; UBND xã VL;
- Lưu HSVA, Tòa hình sự, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Sơn

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THẨM PHÁN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy Quỳnh

Trần Văn Lam

Nguyễn Anh Sơn

